TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2025/KDTM-ST
Ngày: 27/6/2025
V/v "*Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Viểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-KDTM ngày 09 tháng 01 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-KDTM ngày 16 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 330/2025/QĐST-KDTM ngày 06/6/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C;**

Địa chỉ trụ sở: Cao ốc S, Tôn Đức Thắng, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Cheng, Yi Chen – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Xuân Hiên.

*** Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B.**

Địa chỉ trụ sở: Địa chỉ Tổ 10, Khu phố N, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đình Phương B – Chức vụ: Chủ tịch Kiêm Giám đốc.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Đình Phương B, sinh năm: 1981.

Địa chỉ Tổ 10, Khu phố N, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

(Điện diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C là tổ chức tín dụng phi ngân hàng có chức năng cho thuê tài chính theo quy định của pháp luật Việt Nam. Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P là khách hàng thuê tài chính của Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C.

Do Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P có nhu cầu sử dụng máy móc, thiết bị để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình và đề nghị Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C tài trợ tài chính nên vào ngày 08/04/2021, hai bên đã ký Hợp đồng cho thuê tài chính số C2103582B2 (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng thuê"). Theo đó, tài sản mà Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P có nhu cầu thuê tài chính là:

STT	Tên tài sản thuê	Số lượng
1	Máy bào 4 mặt	03
2	Máy đánh đầu tự động	01
3	Máy ghép cao tần	01
4	Máy nhám thùng	02
Tổng cộng		07

(Sau đây gọi tắt là "Tài sản thuê") (1).

Để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán tiền thuê của bên thuê trong Hợp đồng thuê, Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C có chấp nhận Thư bảo lãnh cá nhân của ông Vũ Đình Phương B ký ngày 08/04/2021 về việc bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền thuê theo Hợp đồng thuê.

Để thực hiện Hợp đồng thuê, ngày 08/04/2021, Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đã ký Hợp đồng mua bán số C2103582B2-PC với Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P để mua Tài sản thuê nêu trên từ chính Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P và cho Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P thuê lại Tài sản thuê này. Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P đã xuất Hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C. Sau đó, Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P đã ký Giấy chứng nhận nghiệm thu Tài sản thuê để chấp nhận các Tài sản thuê nêu trên.

Tổng giá trị của Tài sản thuê là 2.560.905.000 đồng. Trong đó, Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P trả trước 921.925.800 đồng ("Tiền trả trước"), Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C tài trợ vốn là 1.638.979.200 đồng ("Giá trị thuê").

Hằng tháng, Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P phải thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C Tiền thuê bao gồm một phần Vốn gốc và khoản tiền lãi được tính trên dư nợ giảm dần cho đến khi trả đủ số tiền Vốn gốc mà Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đã tài trợ cùng các khoản lãi theo Hợp đồng thuê. Trước khi Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P trả hết toàn bộ Vốn gốc cùng các khoản lãi, Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C vẫn là chủ sở hữu của Tài sản thuê và là người đứng tên trên toàn bộ các hóa đơn, chứng từ, các giấy tờ pháp lý khác liên quan đến quyền sở hữu, v.v. đối với Tài sản thuê. Căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều 26 của Hợp đồng thuê, nếu Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P vi phạm nghĩa vụ thanh toán Tiền thuê, hay vi phạm bất cứ một điều khoản hoặc điều kiện nào của Hợp đồng thuê, hay bị mất khả năng thanh toán, Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đều có quyền chấm dứt Hợp đồng thuê trước thời hạn, thu hồi Tài sản thuê và yêu cầu nếu Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P bồi thường thiệt hại (nếu có).

Thời hạn thuê của Hợp đồng thuê là 36 tháng, kể từ ngày 12/04/2021.

Lãi suất thuê theo Hợp đồng thuê được quy định cụ thể tại Thông báo bắt đầu thuê mà Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đã phát hành và tuân thủ đúng quy định pháp luật về lãi suất áp dụng cho hoạt động thuê tài chính tại Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng thuê, Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P thường xuyên thanh toán không đúng hạn, mặc dù Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đã nhiều lần liên lạc cũng như làm việc trực tiếp với Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P để yêu cầu thanh toán.

Do Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán tiền thuê quy định tại Điều 26 của Hợp đồng thuê nên vào ngày 03/11/2022, Công ty chúng tôi đã phát hành Thông báo chấm dứt Hợp đồng thuê và thu hồi Tài sản thuê, yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P thanh toán tổng số tiền còn thiếu theo Hợp đồng thuê tính đến ngày 09/11/2022 (ngày chính thức chấm dứt Hợp đồng thuê) là 1.246.834.216 đồng (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn hai trăm mười sáu đồng).

Sau đó, Công ty chúng tôi đã nhiều lần liên hệ với Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P để yêu cầu thanh toán các khoản tiền thuê còn nợ. Tuy nhiên, phía Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P vẫn chưa thanh toán hết các khoản tiền thuê còn nợ cho Công ty chúng tôi.

Ngày 15/11/2022, Công ty chúng tôi phát hành Thư yêu cầu thanh toán về việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thanh toán tiền thuê để yêu cầu ông Vũ Đình Phương B thanh toán theo nội dung Thư bảo lãnh cá nhân đã ký nhưng đến nay ông Vũ Đình Phương B vẫn chưa thanh toán số tiền mà Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P còn nợ Công ty chúng tôi.

Ngày 27/03/2024, Công ty chúng tôi đã chủ động cấn trừ tiền ký cược bảo đảm với số tiền là 256.090.500 đồng vào nợ gốc cho Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P.

Vì vậy, Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà giải quyết những nội dung sau:

Buộc Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền thuê Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P còn nợ (tạm tính đến ngày 27/06/2025) là 1.408.687.479 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm lẻ tám triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi chín đồng). Cụ thể:

- Nợ gốc là 791.035.100 đồng.

- Nợ lãi tính đến ngày chấm dứt Hợp đồng thuê 09/11/2022 là 199.708.616 đồng.

- Nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 10/11/2022 đến ngày 27/06/2025 là 417.943.763 đồng.

Buộc Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C tiền lãi chậm thanh toán phát sinh từ ngày 28/06/2025 tính trên nợ gốc với mức lãi suất quy định tại Hợp đồng thuê.

Trường hợp Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P không thanh toán được số tiền trên cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C, buộc ông Vũ Đình Phương B thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền mà Công ty TNHH Một thành viên Bình Thư P còn nợ Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C theo nội dung Thư bảo lãnh cá nhân đã ký..

- Bị đơn Công ty TNHH MTV Bình Thư P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên ông Vũ Đình Phương B đã được Toà án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên Tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo đúng quy định pháp luật. Về thời hạn xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các thủ tục theo quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Từ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc Công ty TNHH MTV Bình Thư P thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 27/6/2025 là: 1.408.687.479 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm lẻ tám triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi chín đồng). Cụ thể: Nợ gốc là 791.035.100 đồng; Nợ lãi tính đến ngày chấm dứt Hợp đồng thuê 09/11/2022 là 199.708.616 đồng; Nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 10/11/2022 đến ngày 27/06/2025 là 417.943.763 đồng.

Buộc bị đơn tiếp tục thanh toán lãi chậm trả phát sinh từ ngày 28/6/2025 cho nguyên đơn theo định tại Hợp đồng thuê.

Trường hợp bị đơn không thanh toán được số tiền nêu trên, thì người bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn theo như Thư bảo lãnh đã ký.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C (sau đây gọi tắt là Công ty Chailease) khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B (sau đây gọi tắt là Công ty Bình Thư P) phải thanh toán số tiền theo hợp đồng thuê tài chính giữa các bên. Vì vậy, quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính" theo quy định tại Điều 472 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền: Bị đơn có trụ sở tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định để tham gia giải quyết vụ án mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét yêu cầu về tiền gốc:

Công ty Chailease và Công ty Bình Thư P có ký kết hợp đồng cho thuê tài chính số C2103582B2, Phụ lục hợp đồng và Thư bảo lãnh cá nhân của ông Vũ Đình Phương B cùng đề ngày 08/4/2021, tài sản để thuê tài chính là: theo Tài sản thuê (1) nêu trên. Hợp đồng này tuân thủ theo quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên phát sinh hiệu lực đối với các bên tham gia giao kết.

Theo hợp đồng, tổng giá trị của tài sản thuê là 2.560.905.000 đồng. Trong đó, Công ty Bình Thư P trả trước 921.925.800 đồng, Công ty Chailease tài trợ vốn là 1.638.979.200 đồng (bút lục: 08, 18-19). Thời hạn thuê của Hợp đồng thuê là 36 tháng, kể từ ngày 12/04/2021; Lãi suất thuê theo Hợp đồng thuê được quy định cụ thể tại Thông báo bắt đầu thuê mà Công ty Chailease phát hành (bút lục 08). Do bị đơn đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán tiền thuê quy định tại Điều 26 của Hợp đồng thuê nên vào ngày 03/11/2022, nguyên đơn đã phát hành Thông báo chấm dứt Hợp đồng thuê và thu hồi tài sản thuê theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Đối với số tiền ký cược đảm bảo: Điều 13.3 tại hợp đồng cho thuê tài chính, các bên thỏa thuận: *Tiền ký cược bảo đảm sẽ được dùng để cấn trừ cho khoản tiền thuê còn lại, do CILC toàn quyền quyết định, khi tiền ký cược bảo đảm bằng hoặc lớn hơn các khoản tiền thuê còn lại*. Do đó, Công ty Chailease đã dùng số tiền ký cược bảo đảm của Công ty Bình Thư P với số tiền là 256.090.500 đồng để cấn trừ

khoản nợ là có cơ sở (bút lục 18, 24).

Hội đồng xét xử thấy: Tại Điều 26.2.4 tại Hợp đồng thuê các bên thỏa thuận: "*Hợp đồng thuê có thể chấm dứt trước thời hạn nếu xảy ra một trong các trường hợp vi phạm sau đây: ... Bên thuê không thanh toán tiền thuê như quy định tại Điều 7 và/hoặc các khoản tiền khác quy định trong hợp đồng thuê trong vòng năm ngày kể từ ngày đến hạn*". Theo quy định tại Điều 481 Bộ luật dân sự 2015 quy định: "*1. Bên thuê phải trả đủ tiền thuê đúng thời hạn đã thỏa thuận... 2. Trường hợp các bên thỏa thuận việc trả tiền thuê theo kỳ hạn thì bên cho thuê có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng, nếu bên thuê không trả tiền trong ba kỳ liên tiếp, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*".

Các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ thể hiện, quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Bình Thư P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Công ty Chailease, vì vậy việc đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê của nguyên đơn là có căn cứ. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc: 791.035.100 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu về tiền lãi:

Tại Điều 6.7 Hợp đồng cho thuê tài chính số C2103582B2 ngày 08/4/2021, các bên thỏa thuận: *Trong trường hợp bên thuê không thanh toán tiền vốn gốc và thuế GTGT (nếu có) đúng hạn ..., bên thuê phải thanh toán tiền lãi quá hạn được tính trên phần vốn gốc và thuế GTGT (nếu có) quá hạn thanh toán với mức lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất thuê trong hạn*... Theo Điều 6.8 tại Hợp đồng, các bên thỏa thuận: *Trong trường hợp bên thuê không thanh toán tiền lãi thuê đúng hạn, bên thuê phải thanh toán tiền lãi chậm thanh toán được tính trên tiền lãi thuê không thanh toán đúng hạn với mức lãi suất bằng 10%/năm*...(bút lục: 26).

Tại Phần 3 Phụ lục số 01 của Hợp đồng cho thuê tài chính số C2103582B2 ngày 08/4/2021, các bên thỏa thuận: *Lãi suất thuê trước ngày bắt đầu thuê áp dụng lãi suất thả nổi như sau: Lãi suất tạm thời là 365 ngày: 12,56%, 360 ngày: 12,39%; lãi suất thuê sau ngày bắt đầu thuê áp dụng lãi suất thả nổi như sau: lãi suất tiêu chuẩn VND 365 ngày: 12,56%, 360 ngày: 12,39%.* (bút lục: 18).

Xét thấy, việc thỏa thuận lãi của các bên là tự nguyện. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Bình Thư P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi và gốc. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty Chailease buộc Công ty Bình Thư P phải thanh toán số tiền lãi tính đến ngày chấm dứt Hợp đồng thuê (ngày 09/11/2022) là 199.708.616 đồng và nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 10/11/2022 đến ngày 27/06/2025 là 417.943.763 đồng và tiếp tục trả tiền lãi chậm thanh toán phát sinh từ ngày 28/6/2025 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nợ vay cho Công ty

Chailease theo lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng cho thuê tài chính đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

Tổng cộng số tiền Công ty Bình Thư P phải thanh toán cho Công ty Chailease tính đến ngày (tính đến ngày 27/06/2025) là 1.408.687.479 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm lẻ tám triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó bao gồm: Nợ gốc là 791.035.100 đồng, nợ lãi tính đến ngày chấm dứt Hợp đồng thuê 09/11/2022 là 199.708.616 đồng, nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 10/11/2022 đến ngày 27/06/2025 là 417.943.763 đồng.

[2.3] Đối với yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh:

Khoản 1 Điều 335 Bộ luật dân sự quy định: *Bảo lãnh là việc người thứ ba (sau đây gọi là bên bảo lãnh) cam kết với bên có quyền (sau đây gọi là bên nhận bảo lãnh) sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ (sau đây gọi là bên được bảo lãnh), nếu khi đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ*. Khoản 1 Điều 298 Bộ luật dân sự quy định: *Biện pháp bảo đảm được đăng ký theo thỏa thuận hoặc theo quy định của luật. Việc đăng ký là điều kiện để giao dịch bảo đảm có hiệu lực chỉ trong trường hợp luật có quy định*. Điều 4 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm quy định: *Các biện pháp bảo đảm sau đây phải đăng ký: a) Thế chấp quyền sử dụng đất; b) Thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp tài sản đó đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; c) Cầm cố tàu bay, thế chấp tàu bay; d) Thế chấp tàu biển*.

Ngày 08/4/2021, ông Vũ Đình Phương B đã thỏa thuận bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ cho Công ty Bình Thư P với Công ty Chailease đối với Hợp đồng cho thuê tài chính số C2103582B2 ngày 08/4/2021. Xét thấy, việc cam kết bảo lãnh của ông là tự nguyện, không trái với quy định pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật dân sự quy định: *Trường hợp bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì bên bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ đó*. Nguyên đơn yêu cầu ông Vũ Đình Phương B thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Thư bảo lãnh cá nhân. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Vũ Đình Phương B thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Chailease theo nội dung thư bảo lãnh đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

Trong suốt quá trình tố tụng, Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để tham gia quá trình tố tụng tại tòa, nhưng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt, không có lời trình bày, không có yêu cầu phản tố và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ về

việc trả nợ cho phía nguyên đơn là tự từ bỏ quyền của mình.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn Công ty Bình Thư P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 54.260.624 đồng. Hoàn trả cho Công ty Chailease tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 298, 335, 342, 472 và Điều 481 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C về việc "*Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính*" đối với bị đơn Công ty TNHH MTV Bình Thư P.

- Buộc Công ty TNHH MTV Bình Thư P có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền tính đến ngày 27/6/2025 là 1.408.687.479 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm lẻ tám triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó bao gồm: Nợ gốc là 791.035.100 đồng, nợ lãi tính đến ngày chấm dứt Hợp đồng thuê 09/11/2022 là 199.708.616 đồng, nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 10/11/2022 đến ngày 27/06/2025 là 417.943.763 đồng.

Kể từ ngày 28/6/2025, Công ty TNHH MTV Bình Thư P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng cho thuê tài chính, phụ lục hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp Công ty TNHH MTV Bình Thư P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ trên thì ông Vũ Đình Phương B phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C theo nội dung Thư bảo lãnh cá nhân ngày 08/4/2021 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền còn nợ.

2. Về án phí: Công ty TNHH MTV Bình Thư P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 54.260.624 đồng (năm mươi bốn triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm hai mươi bốn đồng).

Hoàn trả cho Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền tạm ứng án phí là 24.803.500 đồng theo biên lai thu số 0005808 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- *Mẫu 52-NQ 01/2017.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Phú Tra

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Chánh **Huỳnh Thị Kim Kiên** **Phạm Phú Tra**